

TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2022-2023 - KHỐI 12
ÁP DỤNG NGÀY 05/9/2022

Thứ	Buổi	Tiết	12C01	12C02	12C03	12C04	12C05	12C06	12C07	12C08	12C09	12C10	12C11	12C12	12C13	12C14	12C15	12C16	12C17	12C18	
2	S	1	SH Tr-Dương.T	SH Tr-An	SH Tr-Ngoc.H	SH Tr-Oanh	SH Tr-Vũ	SH Tr-Thủy.T	SH Tr-Hạnh.Sử	SH Tr-Hà.T	SH Tr-Huyền	SH Tr-Dương	SH Tr-Ngân.L	SH Tr-Trâm	SH Tr-Cúc (N)	SH Tr-Lan.V	SH Tr-Mai	SH Tr-Ngoc (B)	SH Tr-Thủy	SH Tr-Hạnh	
		2	SH Lóp-Dương.T	SH Lóp-An	SH Lóp-Ngoc.H	SH Lóp-Oanh	SH Lóp-Vũ	SH Lóp-Thủy.T	SH Lóp-Hạnh.Sử	SH Lóp-Hà.T	SH Lóp-Huyền	SH Lóp-Dương	SH Lóp-Ngân.L	SH Lóp-Trâm	SH Lóp-Cúc (N)	SH Lóp-Lan.V	SH Lóp-Mai	SH Lóp-Ngoc (B)	SH Lóp-Thủy	SH Lóp-Hạnh	
		3	Sinh học-Hương	Ngữ văn-Yến	Anh-Anh	Toán-Oanh	Anh-Thủy	Sinh học-Nga	Toán-vvthien	Sinh học-Ngoc	Toán-Q.Thiện	Ngữ văn-Hà.V	Địa-Lan	Ngữ văn-Cúc (V)	Anh-Nguyệt.A	Công nghệ-Dương	Vật lí-Hằng	Anh-Thảo	Toán-Vũ	Toán-Dương.T	
		4	Sinh học-Hương	Ngữ văn-Yến	Địa-Hạnh.Đ	Ngữ văn-Hà.V	Toán-Vũ	Sinh học-Nga	Toán-vvthien	Sinh học-Ngoc	Ngữ văn-Ngoc (B)	Vật lí-Dương	Địa-Lan	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-Tho	Anh-Anh	Vật lí-Huyền	Vật lí-Huyền	Vật lí-An	Toán-Dương.T	
		5	Toán-Dương.T	Anh-Thảo	Địa-Hạnh.Đ	Ngữ văn-Hà.V	Toán-Vũ	Toán-Thủy.T	Anh-Hạnh	Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Ngoc (B)	Vật lí-Dương	Anh-Nguyệt.A	GDCD-Huệ	Vật lí-Tho	Anh-Anh	Công nghệ-Hằng	Vật lí-Huyền	Vật lí-An	Ngữ văn-Cúc (N)	
	C	1																			
		2	Ngữ văn-Lan.V	Thế dục-Quốc	QPAN-Việt	Hóa học-Thoa	Hóa học-Vân	Thế dục-Thông	Vật lí-Tho	Vật lí-Phuong	Anh-Khuyến				Thế dục-Tuấn	Anh-Anh	Thế dục-Đường				
		3	Ngữ văn-Lan.V	Thế dục-Quốc	QPAN-Việt	Vật lí-An	Vật lí-Hằng	Thế dục-Thông	Hóa học-Vân	Hóa học-pvan hung	Anh-Khuyến				Thế dục-Tuấn	Anh-Anh	Thế dục-Đường				
		4	Anh-Liên	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Hiền	Toán-Oanh	Ngữ văn-Cúc (V)	Hóa học-N.Thảo	Anh-Hạnh	Thế dục-Thông	Vật lí-Huyền				Toán-vvthien	Ngữ văn-Lan.V	QPAN-Tuấn				
		5	Anh-Liên	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Hiền	Toán-Oanh	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-Ngân.L	Anh-Hạnh	Thế dục-Thông	Hóa học-Thoa				Toán-vvthien	Ngữ văn-Lan.V	QPAN-Tuấn				
3	S	1	Ngữ văn-Lan.V	Sinh học-Ngân	Sinh học-Sen	Anh-Khuyến	Công nghệ-Hằng	Vật lí-Ngân.L	Ngữ văn-Yến	Vật lí-Phuong	Công nghệ-Huyền	Hóa học-N.Thảo	Hóa học-Thoa	Anh-Linh.A	Ngữ văn-Cúc (N)	Vật lí-Dương	Anh-Liên	Tin học-Hoa	Sinh học-Ngoc	GDCD-Lệ.CD	
		2	Hóa học-Ngoc.H	Sinh học-Ngân	Sinh học-Sen	Vật lí-An	GDCD-Linh	Vật lí-Ngân.L	Ngữ văn-Yến	Vật lí-Phuong	Vật lí-Huyền	Hóa học-N.Thảo	Hóa học-Thoa	Anh-Linh.A	Ngữ văn-Cúc (N)	Vật lí-Dương	Hóa học-Trâm	Anh-Thảo	Sinh học-Ngoc	Anh-Hạnh	
		3	Hóa học-Ngoc.H	Anh-Thảo	Vật lí-Phuong	Vật lí-An	Tin học-Trinh	Anh-Linh.A	Anh-Hạnh	Hóa học-pvan hung	Vật lí-Huyền	Sinh học-Ngân	Tin học-Hoa	Ngữ văn-Cúc (V)	GDCD-Linh	Anh-Anh	Hóa học-Trâm	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Yến	Công nghệ-Ngân.L	
		4	Anh-Liên	Vật lí-An	Vật lí-Phuong	Sinh học-Sen	Vật lí-Hằng	Anh-Linh.A	Vật lí-Tho	Hóa học-pvan hung	Anh-Khuyến	Sinh học-Ngân	Ngữ văn-Cúc (V)	Sinh học-Nam	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Mai	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Cúc (N)	
		5	Anh-Liên	Vật lí-An	Anh-Anh	Sinh học-Sen	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Hiền	Vật lí-Tho	Công nghệ-Phuong	GDCD-Lệ.CD	Công nghệ-Dương	Ngữ văn-Cúc (V)	Sinh học-Nam	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Mai	Công nghệ-Huyền	Tin học-Trinh	Ngữ văn-Cúc (N)	
	C	1																			
		2										Thế dục-Sự	Ngữ văn-Cúc (V)	Anh-Linh.A	Hóa học-Trâm	QPAN-Tuân	Anh-Liên	Anh-Thảo	Thế dục-Đường	Ngữ văn-Cúc (N)	
		3										Thế dục-Sự	Ngữ văn-Cúc (V)	Anh-Linh.A	Vật lí-Tho	QPAN-Tuân	Anh-Liên	Anh-Thảo	Thế dục-Đường	Ngữ văn-Cúc (N)	
		4										Ngữ văn-Hà.V	Thế dục-Sự	Ngữ văn-Cúc (V)	QPAN-Tuân	Hóa học-Ngoc.H	Ngữ văn-Mai	Thế dục-Đường	Anh-Thủy	Anh-Hạnh	
		5										Ngữ văn-Hà.V	Thế dục-Sự	Ngữ văn-Cúc (V)	QPAN-Tuân	Vật lí-Dương	Ngữ văn-Mai	Thế dục-Đường	Anh-Thủy	Anh-Hạnh	
4	S	1	Anh-Liên	GDCD-Huệ	Sử-Nghĩa	Anh-Khuyến	Sử-Thủy.Sử	Toán-Thủy.T	Sinh học-Hương	Toán-Hà.T	Sinh học-Nam	Anh-N.Hương	Anh-Nguyệt.A	Toán-Sang	Sinh học-nthong	Sử-Hạnh.Sử	Tin học-Lệ	Anh-Thảo	Toán-Vũ	Địa-Hà	
		2	Tin học-Lệ	Anh-Thảo	Tin học-Hoa	Anh-Khuyến	Anh-Thủy	GDCD-Lệ.CD	Sinh học-Hương	Toán-Hà.T	Sinh học-Nam	Anh-N.Hương	Sinh học-Nga	Toán-Sang	Sinh học-nthong	Toán-An.T	Sử-Nghĩa	Sử-Thủy.Sử	Toán-Vũ	Địa-Hà	
		3	GDCD-Linh	Tin học-Hoa	Anh-Anh	GDCD-Huệ	Sinh học-Ngoc	Sử-Nghĩa	Sử-Hạnh.Sử	Anh-N.Hương	Toán-Q.Thiện	Toán-An.T	Sinh học-Nga	Anh-Linh.A	Toán-vvthien	Sinh học-nthong	Anh-Liên	Sinh học-Nam	GDCD-Lệ.CD	Toán-Dương.T	
		4	Toán-Dương.T	Công nghệ-Viên	Toán-Thủy.T	Địa-Nhung	Sinh học-Ngoc	Tin học-Hoa	GDCD-Huệ	Sử-Nghĩa	Địa-Lan	Toán-An.T	Toán-Q.Thiện	Địa-Hà	Toán-vvthien	Sinh học-nthong	Sinh học-Hương	Sinh học-Nam	Anh-Thủy	Sinh học-Sen	
		5	Toán-Dương.T	Toán-Sang	Toán-Thủy.T	Địa-Nhung	Toán-Vũ	Anh-Linh.A	Toán-vvthien	GDCD-Linh	Địa-Lan	GDCD-Lệ.CD	Toán-Q.Thiện	Địa-Hà	Sử-Nghĩa	GDCD-Huệ	Sinh học-Hương	Toán-Hà.T	Anh-Thủy	Sinh học-Sen	
	C	1																			
		2	Toán-Dương.T	Toán-Sang	Anh-Anh	Thế dục-Quốc	Thế dục-Thông	QPAN-Việt	QPAN-Danh	Anh-N.Hương	Thế dục-Sự	Toán-An.T	Toán-Q.Thiện	QPAN-Tuân							
		3	Toán-Dương.T	Toán-Sang	Anh-Anh	Thế dục-Quốc	Thế dục-Thông	QPAN-Việt	QPAN-Danh	Anh-N.Hương	Thế dục-Sự	Toán-An.T	Toán-Q.Thiện	QPAN-Tuân							
		4	Thế dục-Việt	Anh-Thảo	Thế dục-Quốc	Anh-Khuyến	Anh-Thủy	Anh-Linh.A	Thế dục-Thông	Toán-Hà.T	Toán-Q.Thiện	Anh-N.Hương	Anh-Nguyệt.A	Thế dục-Sự							
		5	Thế dục-Việt	Anh-Thảo	Thế dục-Quốc	Anh-Khuyến	Anh-Thủy	Anh-Linh.A	Thế dục-Thông	Toán-Hà.T	Toán-Q.Thiện	Anh-N.Hương	Anh-Nguyệt.A	Thế dục-Sự							
5	S	1	Vật lí-Hằng	Toán-Sang	Hóa học-Ngoc.H	Toán-Oanh	Anh-Thủy	Ngữ văn-Hiền	Anh-Hạnh	Tin học-Trinh	Anh-Khuyến	Anh-N.Hương	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-An	Ngữ văn-Cúc (N)	Địa-Hà	Ngữ văn-Mai	Toán-Hà.T	Địa-Hạnh.Đ	Vật lí-Ngân.L	
		2	Vật lí-Hằng	Toán-Sang	Hóa học-Ngoc.H	Toán-Oanh	Hóa học-Vân	Ngữ văn-Hiền	Công nghệ-Tho	Toán-Hà.T	Anh-Khuyến	Tin học-Trinh	Công nghệ-Viên	Vật lí-An	Ngữ văn-Cúc (N)	Địa-Hà	Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Ngoc (B)	Địa-Hạnh.Đ	Vật lí-Ngân.L	
		3	Công nghệ-Hằng	Hóa học-N.Thảo	Công nghệ-Phuong	Hóa học-Thoa	Hóa học-Vân	Công nghệ-Viên	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	Tin học-Trinh	Sử-Hạnh.Sử	Anh-Nguyệt.A	Ngữ văn-Cúc (V)	Công nghệ-Tho	Toán-An.T	Anh-Liên	Ngữ văn-Ngoc (B)	Anh-Thủy	Anh-Hạnh	
		4	Ngữ văn-Lan.V	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Hiền	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Cúc (V)	Địa-Hạnh.Đ	Địa-Nhung	Anh-N.Hương	Ngữ văn-Ngoc (B)	Toán-An.T	Vật lí-Ngân.L	Tin học-Trinh	Anh-Nguyệt.A	Hóa học-Ngoc.H	Toán-Oanh	Địa-Lan	Ngữ văn-Yến	Anh-Hạnh	
		5	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Hiền	Công nghệ-An	Ngữ văn-Cúc (V)	Địa-Hạnh.Đ	Địa-Nhung	Anh-N.Hương	Ngữ văn-Ngoc (B)	Ngữ văn-Hà.V	Vật lí-Ngân.L	Công nghệ-Phuong	Anh-Nguyệt.A	Hóa học-Ngoc.H	Toán-Oanh	Địa-Lan	Công nghệ-Viên	Ngữ văn-Cúc (N)	
	C	1																			
		2	Vật lí-Hằng	Hóa học-N.Thảo	Hóa học-Ngoc.H							QPAN-Danh	Vật lí-Ngân.L	Toán-Sang	Anh-Nguyệt.A	Thế dục-Tuấn	Sử-Nghĩa	Ngữ văn-Ngoc (B)	Ngữ văn-Yến	Thế dục-Đường	
		3	Hóa học-Ngoc.H	Vật lí-An	Vật lí-Phuong							QPAN-Danh	Hóa học-Thoa	Toán-Sang	Anh-Nguyệt.A	Thế dục-Tuấn	Toán-Oanh	Ngữ văn-Ngoc (B)	Địa-Hạnh.Đ	Thế dục-Đường	
		4	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Yến	Toán-Thủy.T							Vật lí-Dương	QPAN-Danh	Vật lí-An	Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-An.T	Toán-Oanh	Sử-Thủy.Sử	Toán-Vũ	QPAN-Đường	
		5	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Yến	Toán-Thủy.T							Hóa học-N.Thảo	QPAN-Danh	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-An.T	Địa-Nhung	Địa-Lan	Toán-Vũ	QPAN-Đường	
6	S	1	Toán-Dương.T	Toán-Sang	Ngữ văn-Hiền	Sử-Hạnh.Sử	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Thủy.T	Hóa học-Vân	Địa-Hạnh.Đ	Hóa học-Thoa	Địa-Hà	Toán-Q.Thiện	Hóa học-Trâm	Địa-Lan	Ngữ văn-Lan.V	Địa-Nhung	GDCD-Linh	Toán-Vũ	Tin học-Hoa	
		2	Sử-Hiệp	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Thủy.T	Hóa học-Vân	Địa-Hạnh.Đ	Hóa học-Thoa	Địa-Hà	Toán-Q.Thiện	Hóa học-Trâm	Địa-Lan	Ngữ văn-Lan.V	Địa-Nhung	Toán-Hà.T	Sử-Hạnh.Sử	Hóa học-pvan hung	
		3	Địa-Nhung	Địa-Lan	Toán-Thủy.T	Ngữ văn-Hà.V	Địa-Hà	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	Sử-Hiệp	Toán-An.T	GDCD-Linh	Toán-Sang	Toán-vvthien	Tin học-Trinh	Toán-Oanh	Toán-Hà.T	Hóa học-Vân	Hóa học-pvan hung	
		4	Địa-Nhung	Địa-Lan	Toán-Thủy.T	Tin học-Trinh	Địa-Hà	Hóa học-N.Thảo	Tin học-Hoa	Ngữ văn-Mai	Toán-Q.Thiện	Ngữ văn-Hà.V	Sử-Thủy.Sử	Toán-Sang	Toán-vvthien	Toán-An.T	Toán-Oanh	Ngữ văn-Ngoc (B)	Hóa học-Vân	Sử-Hiệp	
		5	Ngữ văn-Lan.V	Sử-Thủy.Sử	GDCD-Lệ.CD	Toán-Oanh	Toán-Vũ	Hóa học-N.Thảo	Toán-vvthien	Toán-Hà.T	Toán-Q.Thiện	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Cúc (V)	Sử-Hiệp	Tin học-Hoa	Toán-An.T	GDCD-Linh	Ngữ văn-Ngoc (B)	Ngữ văn-Yến	Toán-Dương.T	
	C	1																			
		2				QPAN-Việt	Toán-Vũ	Toán-Thủy.T	Toán-vvthien	QPAN-Danh	Ngữ văn-Ngoc (B)								Toán-Hà.T	Sử-Hạnh.Sử	Toán-Dương.T
		3				QPAN-Việt	Toán-Vũ	Toán-Thủy.T	Toán-vvthien	QPAN-Danh	Ngữ văn-Ngoc (B)								Toán-Hà.T	Ngữ văn-Yến	Toán-Dương.T
		4				Ngữ văn-Hà.V	QPAN-Việt	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	QPAN-Danh								QPAN-Tuấn	QPAN-Đường	Sử-Hiệp
		5				Ngữ văn-Hà.V	QPAN-Việt	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	QPAN-Danh								QPAN-Tuấn	QPAN-Đường	Địa-Hà
7	S	1																			
		2																			
		3																			
		4																			
		5																			
	C	1																			
		2																			
		3																			
		4																			
		5																			